

**Phụ lục 1:**  
**KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ HEO CHÂU PHI**  
**GIAI ĐOẠN 2020 – 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH**  
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh)

---

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Chủ động giám sát phát hiện sớm, cảnh báo, áp dụng kịp thời, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Dịch tả heo Châu Phi (DTHCP); bảo đảm áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh nhằm giảm thiểu tổn thất về kinh tế cho người chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Trên 80% số xã, phường, thị trấn không có bệnh DTHCP trong 02 năm đầu thực hiện Kế hoạch; trên 94% số xã, phường, thị trấn không có bệnh DTHCP trong 02 năm tiếp theo và trên 98% số xã, phường, thị trấn không có bệnh DTHCP trong 02 năm cuối thực hiện Kế hoạch.

- Xây dựng thành công ít nhất 01 chuỗi sản xuất heo, sản phẩm thịt heo an toàn bệnh DTLCP.

- Có 100% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn, 90% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô vừa và 80% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ (theo quy định tại Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ) áp dụng các biện pháp chăn nuôi heo an toàn sinh học.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Chăn nuôi heo an toàn sinh học**

- Kê khai, cập nhật, khai báo hoạt động chăn nuôi với chính quyền địa phương; đảm bảo khoảng cách an toàn trong chăn nuôi trang trại theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Luật Chăn nuôi; Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt: cách ly, vệ sinh, sát trùng bằng hóa chất, bằng vôi; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, dụng cụ chăn nuôi bảo đảm áp dụng có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

- Sử dụng thức ăn dùng cho chăn nuôi có nguồn gốc rõ ràng, đạt tiêu chuẩn theo quy định; hạn chế tối đa việc sử dụng thức ăn thừa, tái chế từ các nhà hàng, khách sạn, khu công nghiệp. Trường hợp sử dụng thức ăn thừa phải xử lý nhiệt để diệt được mầm bệnh trong thức ăn; đồng thời vệ sinh, sát trùng dụng cụ chứa đựng thức ăn trước và sau khi đưa vào khu vực chăn nuôi.

### **2. Tổ chức nuôi tái đàn heo**

a) Nguyên tắc nuôi tái đàn heo

Chỉ nuôi tái đàn heo tại cơ sở chăn nuôi heo chưa bị bệnh DTHCP hoặc tại cơ sở có bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát bệnh DTHCP; bảo đảm các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

#### b) Yêu cầu đối với cơ sở nuôi tái đàn heo

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi heo phải kê khai với chính quyền cơ sở trước khi thực hiện việc nuôi tái đàn heo, tăng đàn theo quy định của Luật Chăn nuôi và Thông tư số 23/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Có chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, con giống, thức ăn nước uống, chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh thú y và các biện pháp quản lý cơ sở chăn nuôi theo các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y hoặc đã được chứng nhận cơ sở an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, VietGAHP, GlobalGAP.

- Định kỳ lấy mẫu môi trường, nước, chất thải,... xét nghiệm khẳng định không có vi rút DTHCP đối với các cơ sở chăn nuôi có quy mô lớn.

#### c) Các bước nuôi tái đàn heo

- Nuôi chỉ báo với số lượng hợp lý, phù hợp với công suất nuôi của cơ sở để bảo đảm không có dịch bệnh tái phát trong khoảng thời gian ít nhất 21 ngày.

- Hằng ngày theo dõi, giám sát chặt chẽ số heo nuôi chỉ báo trong thời gian ít nhất 21 ngày; trường hợp cần thiết lấy mẫu xét nghiệm phát hiện mầm bệnh DTHCP (chủ cơ sở có thể tự lấy dưới sự giám sát của cán bộ thú y hoặc cán bộ thú y cơ sở thực hiện việc lấy mẫu). Trường hợp nghi heo bị bệnh, phải khai báo ngay cho chính quyền, cơ quan thú y và áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Sau khi nuôi chỉ báo ít nhất 21 ngày, nếu heo không có biểu hiện bệnh hoặc mẫu xét nghiệm cho kết quả âm tính với bệnh DTHCP (áp dụng đối với trường hợp lấy mẫu xét nghiệm), thực hiện nuôi tái đàn thận trọng và có thể nuôi đạt 100% quy mô chăn nuôi của cơ sở.

d) Chính quyền cơ sở và các cơ quan thú y địa phương tổ chức kiểm tra, xác nhận điều kiện nuôi tái đàn; tăng cường việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình chăn nuôi và công tác phòng, chống dịch bệnh.

### **3. Giám sát dịch bệnh**

#### a) Giám sát chủ động

Chủ cơ sở nuôi heo, thú y cơ sở chủ động theo dõi, giám sát đàn heo. Trường hợp phát hiện heo bệnh, nghi mắc bệnh DTHCP, heo chết không rõ nguyên nhân hoặc heo, sản phẩm của heo nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo cơ quan thú y địa phương; cơ quan thú y thực hiện việc lấy mẫu để xét nghiệm bệnh DTHCP trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

#### b) Giám sát bị động

- Cơ quan chuyên ngành thú y tổ chức lấy mẫu để xét nghiệm vi rút DTHCP và chẩn đoán phân biệt đối với: đàn heo nuôi có biểu hiện nghi ngờ bệnh DTHCP; đàn heo nghi có tiếp xúc với đàn heo mắc bệnh DTHCP; heo rừng bị ốm, chết

không rõ nguyên nhân; mẫu môi trường; điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn heo bị bệnh DTHCP.

- Điều tra ổ dịch, truy tìm nguồn bệnh: Chính quyền địa phương chỉ đạo, phối hợp cùng cơ quan chuyên môn thú y tiến hành điều tra ổ dịch (hộ, cơ sở chăn nuôi bị nhiễm DTHCP). Việc điều tra ổ dịch được triển khai tối thiểu 21 ngày trở về trước (trước khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng tại ca bệnh đầu tiên) và sẽ tiếp tục kéo dài đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

#### **4. Tiêu hủy heo mắc bệnh, nghi mắc bệnh DTHCP**

- Tiêu hủy toàn bộ heo mắc bệnh, heo chết, heo có kết quả xét nghiệm dương tính với mầm bệnh DTHCP.

- Biện pháp tiêu hủy: Ủy ban nhân dân các cấp tham khảo, lựa chọn và áp dụng các biện pháp tiêu hủy heo, sản phẩm từ heo có mầm bệnh phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế địa phương.

- Đối với heo khỏe mạnh tại cơ sở có heo mắc bệnh DTHCP hoặc tại các cơ sở chưa có heo mắc bệnh nhưng nằm trong vùng dịch khi có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTHCP có thể được vận chuyển, giết mổ theo hướng dẫn tại điểm b khoản 5 và điểm d khoản 6 Mục này.

#### **5. Kiểm soát vận chuyển, buôn bán heo, sản phẩm từ heo**

##### **a) Trong trường hợp không có bệnh DTHCP**

Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển heo và sản phẩm heo tại nơi xuất phát: Thực hiện nghiêm các quy trình kiểm dịch vận chuyển, các quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT; vệ sinh và phun thuốc sát trùng phương tiện, dụng cụ vận chuyển; vệ sinh, sát trùng người tham gia vận chuyển; tổ chức lấy mẫu đối với các trường hợp heo nghi mắc bệnh, sản phẩm heo nghi mang mầm bệnh để kịp thời phát hiện, xử lý triệt để bảo đảm không làm lây lan dịch bệnh.

Khi có dịch xảy ra tại các tỉnh giáp với Bình Định, bố trí đầy đủ lực lượng liên ngành: Thú y, quản lý thị trường, công an và các lực lượng liên quan để tổ chức kiểm soát chặt chẽ đối với heo và sản phẩm heo vận chuyển qua địa bàn tỉnh.

Tổ chức phun thuốc sát trùng, tiêu độc các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đi qua trạm kiểm dịch động vật, chốt kiểm dịch động vật tạm thời tại đầu mỗi giao thông.

Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển heo và sản phẩm từ heo tại nơi đến: Thực hiện nghiêm các quy trình kiểm dịch vận chuyển, thực hiện khai báo tại các trạm kiểm dịch đầu mỗi trước khi vận chuyển heo, sản phẩm từ heo về các địa phương để có biện pháp lấy mẫu, giám sát dịch bệnh; vệ sinh và phun thuốc sát trùng các phương tiện vận chuyển và người tham gia vận chuyển.

Tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật đối với tất cả các lô hàng heo, sản phẩm từ heo, không có giấy kiểm dịch, không rõ nguồn gốc, nghi nhập lậu đi vào địa bàn tỉnh.

Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ tiên tiến, gắn định vị địa lý, thiết bị nhận dạng động vật, phương tiện vận chuyển heo giống để quản lý nhằm hạn chế việc dùng, đồ phương tiện trong quá trình vận chuyển.

**b) Trong trường hợp có bệnh DTHCP**

Đối với heo khỏe mạnh trong cùng ô chuồng, dãy chuồng có heo mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTHCP thì được vận chuyển để tiêu thụ tại địa bàn huyện.

Đối với heo khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có heo mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTHCP được vận chuyển để nuôi hoặc tiêu thụ trong tỉnh.

Cơ sở chăn nuôi đã được công nhận an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học hoặc đã tham gia chương trình giám sát, lấy mẫu có kết quả xét nghiệm âm tính các bệnh (bao gồm cả bệnh DTHCP), heo không có triệu chứng của bệnh DTHCP trong vòng 21 ngày trước thời điểm vận chuyển, được phép vận chuyển ra khỏi vùng có dịch theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh. Trường hợp vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh phải đáp ứng yêu cầu vận chuyển trong tỉnh và phải được thực hiện kiểm dịch theo quy định pháp luật thú y.

**6. Quản lý giết mổ heo và việc tiêu thụ các sản phẩm thịt heo**

**a) Yêu cầu đối với cơ sở giết mổ heo**

Cơ sở giết mổ tập trung bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thú y và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung (QCVN 01 -150: 2017/BNNPTNT ban hành kèm theo Thông tư số 13/2017/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT).

**b) Yêu cầu đối với heo được đưa vào giết mổ**

- Bảo đảm theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y. Cụ thể:

+ Heo đưa vào giết mổ phải khỏe mạnh, bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y; đối với động vật bị tổn thương, kiệt sức do quá trình vận chuyển, không có khả năng phục hồi nhưng không có triệu chứng lâm sàng của bệnh truyền nhiễm được phép giết mổ trước.

+ Có nguồn gốc rõ ràng.

- Có kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh DTHCP từ cơ sở chăn nuôi heo ở trong vùng dịch thuộc phạm vi trong và ngoài địa bàn cấp tỉnh.

- Trường hợp heo được vận chuyển từ tỉnh khác phải có giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh nơi xuất phát theo quy định tại Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01-100:2012/BNNPTNT (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 03/7/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

c) Quản lý tiêu thụ thịt heo và sản phẩm từ heo của các cơ sở giết mổ

Thịt heo và sản phẩm từ heo được buôn bán và tiêu thụ trên phạm vi toàn quốc trong trường hợp đáp ứng yêu cầu sau:

Được giết mổ, sơ chế tại các cơ sở giết mổ được thẩm định, chứng nhận Cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại điểm a khoản này.

Thịt heo và sản phẩm từ heo sau khi giết mổ phải vận chuyển bằng phương tiện vận chuyển lạnh chuyên dụng đáp ứng theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01 -100:2012/BNNPTNT (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 03/7/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT) khi đi tiêu thụ.

Đảm bảo theo các quy định của pháp luật về thú y và an toàn thực phẩm.

d) Trong trường hợp có bệnh DTHCP

Heo được vận chuyển để giết mổ phải đáp ứng quy định tại điểm b khoản 5 Phụ lục này.

## **7. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng**

a) Khi chưa có dịch xảy ra

Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô vừa, lớn: Hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ và chăn nuôi nông hộ: Hướng dẫn thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, phun thuốc; sát trùng, tiêu độc nhằm tiêu diệt các loại mầm bệnh, trong đó có vi rút DTHCP.

Định kỳ tổ chức vệ sinh, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán và giết mổ heo bằng vôi bột (có độ pH >12) hoặc hóa chất khử trùng tiêu chuẩn dùng trong thú y; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ heo; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

Thực hiện các đợt tiêu độc khử trùng môi trường do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phát động. Ngoài ra, căn cứ tình hình thực tế, các địa phương chủ động triển khai thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng để tiêu diệt tác nhân gây bệnh trong môi trường chăn nuôi.

b) Khi xảy ra dịch

Tại ổ dịch (xã, phường có dịch) và vùng bị dịch uy hiếp (các xã, phường tiếp giáp với ổ dịch): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo.

Vùng đệm (các xã, phường tiếp giáp với vùng bị dịch uy hiếp): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục cho đến khi kết thúc ổ dịch.

## **8. Xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh**

UBND các cấp có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi cơ sở sản xuất các sản phẩm chăn nuôi heo an toàn dịch bệnh; xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh.

Các doanh nghiệp chăn nuôi có tiềm năng xây dựng các chuỗi sản xuất sản phẩm chăn nuôi heo đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

Đối với các địa phương có doanh nghiệp, cơ sở chăn nuôi heo, chế biến sản phẩm nguồn gốc từ heo có định hướng xuất khẩu sản phẩm cần phải thúc đẩy, xây dựng kế hoạch cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh theo quy định của Việt Nam và các tiêu chuẩn theo khuyến cáo của Tổ chức Thú y Thế giới (OIE).

Quản lý, duy trì vùng, cơ sở chăn nuôi, chế biến an toàn dịch bệnh là trách nhiệm của địa phương và cơ quan chuyên môn thú y.

## **9. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi**

Triển khai công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, nguy cơ tái phát dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học và an toàn dịch bệnh trên diện rộng đến từng đối tượng cụ thể (vận chuyển, buôn bán heo, người chăn nuôi, cán bộ làm công tác thú y).

Tổ chức công tác truyền thông về nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, tác hại đối với nền kinh tế, ngành chăn nuôi,... do hoạt động buôn bán, vận chuyển lậu heo, sản phẩm từ heo gây ra.

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở, tổ chức các buổi tọa đàm hoặc viết thông điệp ngắn; xây dựng, in ấn tờ gấp, biển quảng cáo phân phát cho người chăn nuôi, dán ở nơi công cộng (chợ, nơi hội họp ở cấp thôn, xã).

Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về giám sát, xử lý ổ dịch cho cán bộ làm công tác thú y tại địa phương.

## **III. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH**

### **1. Ngân sách các huyện, thị xã, thành phố**

- Các huyện, thị xã, thành phố lập kế hoạch phòng chống dịch bệnh, đảm bảo kinh phí cho các hoạt động, bao gồm: mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ dùng trong phòng, chống dịch bệnh; dự phòng kinh phí mua vắc xin phòng, chống các bệnh nguy hiểm, kể phát trên heo hoặc khi có khuyến cáo sử dụng loại vắc xin phòng, chống DTHCP từ trung ương; các hoạt động chống dịch, bảo hộ cá nhân, tiêu hủy heo, tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc; thông tin, tuyên truyền; thực hiện tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng do Trung ương phát động; kinh phí mua hóa chất dự phòng, chống dịch.

- Hỗ trợ kinh phí xây dựng các mô hình áp dụng các biện pháp tái đàn heo hiệu quả; các chính sách khuyến khích, hỗ trợ chăn nuôi heo phát triển bền vững phù hợp với tình hình thực tiễn của các địa phương.

- Hỗ trợ kinh phí cho người dân có heo buộc tiêu hủy, hỗ trợ khôi phục sản xuất chăn nuôi và công tác chống dịch cho các lực lượng tham gia chống dịch. Kinh phí hỗ trợ phòng, chống dịch DTHCP thực hiện theo Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh Quy định mức hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Định.

**2. Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo cơ quan chuyên môn lập kế hoạch kinh phí của tỉnh bao gồm:** Kinh phí giám sát lưu hành vi rút DTHCP; xây dựng các chuỗi chăn nuôi heo, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh; điều tra ổ dịch, lấy mẫu, xét nghiệm mẫu; đào tạo, tập huấn chuyên môn; các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị về phòng, chống DTHCP của địa phương ở cấp tỉnh, cấp huyện; dự phòng kinh phí mua vắc xin phòng, chống các bệnh nguy hiểm, kế phát trên heo hoặc khi có khuyến cáo sử dụng loại vắc xin phòng, chống DTHCP từ trung ương; kinh phí mua hóa chất dự phòng, chống dịch.

### **3. Kinh phí do người dân tự bảo đảm**

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi heo phải đảm bảo chi trả cho tiêm phòng vắc xin các bệnh nguy hiểm, kế phát cho đàn heo; lấy mẫu, xét nghiệm mẫu khi thực hiện kiểm dịch vận chuyển hoặc khi có nhu cầu giết mổ tiêu thụ; phí, lệ phí kiểm dịch vận chuyển heo, sản phẩm heo ngoại tỉnh; vôi bột, hóa chất khử trùng.

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh, vận chuyển heo, sản phẩm của heo bị bệnh, nghi bị bệnh chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm và tiêu hủy (nếu bị bệnh).

## **IV. TÒ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Theo dõi việc khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch DTHCP của huyện, chủ động ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện; bố trí nguồn lực, vật tư, phương tiện, quỹ đất để chống dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh khi có dịch. Bố trí nguồn kinh phí nêu trong phần cơ chế chính sách thuộc trách nhiệm của cấp huyện.

- Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch.

- Quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật tập trung; hoạt động sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y trên địa bàn.

- Tổ chức hướng dẫn xây dựng các chuỗi cơ sở, các vùng, chuỗi sản xuất các sản phẩm heo an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học.

## **2. UBND cấp xã**

- Tiếp nhận khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Quản lý hoạt động của cơ sở giết mổ nhỏ lẻ.

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định của Luật thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

## **3. Các doanh nghiệp, người chăn nuôi, người vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi heo**

- Thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật về chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh.

- Phối hợp tốt với cơ quan chức năng, thông báo kịp thời khi phát hiện tình trạng dấu dịch của hộ khác, tình trạng vút xác heo ốm chết ra môi trường, hiện tượng bán chạy heo bệnh, không tuân thủ các biện pháp chống dịch của người chăn nuôi.